

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP
TỈNH NINH BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 12/2024/HSST
Ngày 04 - 3 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Phan Ngọc Hà

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Đang;
2. Bà Đinh Thu Hương.

- Thư ký phiên tòa: bà Lê Thị Thu Linh – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp tham gia phiên tòa: bà Phạm Thị Hà – Kiểm sát viên.

Ngày 04/3/2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 08/2024/TLST - HS ngày 31 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2024/QĐXXST – HS ngày 20 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo Mai Văn H tên gọi khác: không, sinh ngày 18/12/1992, tại huyện N tỉnh Thanh Hoá; nơi cư trú: thôn T xã N huyện H tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; họ tên bố: Mai Văn H 1; họ tên mẹ Mai Thị D; vợ: Mai Thị T, con có 01 con sinh năm 2021; tiền án: không; tiền sự: không. Nhân thân: ngày 17/6/2016 Công an huyện B, tỉnh Thanh Hoá bắt về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tại bản án số 48/2016/HSST ngày 30/11/2016 của Tòa án nhân dân thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hoá xử Miễn trách nhiệm hình sự cho Mai Văn H do chính sách mới của Nhà nước. Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 10/12/2023 đến ngày 18/12/2023 chuyển tạm giam; hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh N (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Người làm chứng: anh Nguyễn Văn T1 (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, vụ án có nội dung như sau: Mai Văn H là người sử dụng ma túy, do có nhu cầu sử dụng ma túy, chiều ngày 10/12/2023 H bắt xe ôm đi từ nhà ở đến thành phố T tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đến khu vực gầm cầu vượt, H xuống xe trả tiền xe ôm, người lái xe ôm đi luôn còn H đi loanh quanh ở khu vực gầm cầu vượt để hỏi mua ma túy thì gặp một người đàn ông không quen biết, đang đứng một mình ở lề đường, qua nói chuyện Hoàn hỏi và mua được của người đàn ông 01 gói ma túy (heroine) để ở kẽ giữa vỏ túi nilon bọc ngoài bao thuốc lá. Sau khi mua được gói ma túy, H bỏ vào túi áo khoác bên phải đang mặc trên người rồi đi bộ ra đầu đường đợi bắt xe ôm đi về nhà, lúc đó khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày thì bị tổ công tác Công an nghi ngờ có liên quan đến ma túy đã yêu cầu kiểm tra, tổ công tác yêu cầu Hoàn xuất trình căn cước công dân, H không xuất trình được và khai tên Mai Văn H sinh năm 1992. Tổ công tác hỏi H có sử dụng ma túy không, H khai nhận bản thân có sử dụng ma túy Heroine và khai nhận ở túi áo khoác bên phải đang mặc trên người của H có 01 bao thuốc lá, ở kẽ giữa vỏ túi nilon bọc ngoài vỏ bao thuốc lá có 01 gói ma túy Heroine, H vừa mua được của một người không quen biết với giá 200.000 đồng để sử dụng cho bản thân và tự giác lấy ra giao nộp cho tổ công tác. Tổ công tác đã kiểm tra bao thuốc lá mà Hoàn giao nộp là bao thuốc lá nhãn hiệu SMOKINH KILLS 555 màu xanh, trắng đã bị bóc một đầu, bên trong bao thuốc không có điếu thuốc lá nào, ở kẽ giữa vỏ túi nilon bọc ngoài bao thuốc và vỏ bao thuốc lá có 01 gói giấy màu trắng có dòng kẻ, mở kiểm tra bên trong có chất bột dạng cục màu trắng, H khai nhận đó là ma túy Heroine. Tổ công tác gói lại và tiến hành niêm phong vào trong một phong bì giấy dán kín mép, trên mép dán có chữ ký của H và những người tham gia. Ngoài ra H còn tự lấy trong túi quần bên trái đang mặc trên người 01 bơm kim tiêm loại 03ml/cc và số tiền 130.000 đồng giao nộp cho tổ công tác. Sau đó tổ công tác đưa H cùng vật chứng về trụ sở lập biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại trụ sở Công an thành phố T, cơ quan cảnh sát điều tra tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng chất bột dạng cục màu trắng thu giữ của Mai Văn H có khối lượng 0,17 gam ký hiệu M gửi đi giám định.

Tại Bản kết luận giám định số 03/KL-KTHS-MT ngày 17/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh kết luận: Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,1689 gam, là ma túy, loại Heroine (H).

Heroine có tên khoa học, được quy định tại bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung 2017) và là chất ma túy thuộc danh mục IA, số thứ tự 9, nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Quá trình điều tra, truy tố bị can Mai Văn H thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại Bản Cáo trạng số 10/CT– VKSTPTĐ ngày 29/01/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp đã truy tố bị cáo Mai Văn H để xét xử về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp giữ nguyên quyết định truy tố như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Mai Văn H phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Mái Văn H từ 16 tháng tù đến 19 tháng tù, thời gian phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 10/12/2023.

Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Trả lại số tiền 130.000 đồng (một trăm ba mươi nghìn đồng) tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam cho bị cáo Mai Văn H.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì giấy niêm phong theo đúng quy định của pháp luật bên ngoài ghi số: 03/KL-KTHS-MT, vụ: Mai Văn H, sinh năm 1992, cất giấu trái phép chất ma túy xảy ra ngày 10/12/2023 tại phường T, thành phố T, tỉnh Ninh Bình. Mẫu vật hoàn trả gồm M = 0,1160 gam, là ma túy, loại Heroine cùng toàn bộ vỏ, bao gói được niêm phong; 01 phong bì giấy niêm phong theo đúng quy định của pháp luật bên ngoài ghi vật chứng lưu kho: 01 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ kích thước (5x5)cm; 01 bơm kim tiêm loại 3ml/cc chưa sử dụng; 01 bao thuốc lá nhãn hiệu Smoking kills 555 màu xanh trắng, đã bị bóc một đầu, bên trong bao thuốc không có điều thuốc nào.

- Về án phí: bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo thừa nhận do có nhu cầu về sử dụng ma túy, bị cáo đã đi đến địa bàn phường T, thành phố T với mục đích tìm mua ma túy về sử dụng. Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 10/12/2023 tại tổ 10, phường Bắc Sơn khi vừa mua xong gói ma túy, đang đứng chờ xe để về thì bị Tổ công tác Công an thành phố T phát hiện bắt giữ.

Lời nói sau cùng bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về làm người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Mai Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến. Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ. Kết luận giám định số 03/KL- KTHS-MT ngày 17/12/2023 và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 18 giờ 30 phút ngày 10/12/2023, tại đầu đường tổ 10 phường t thành phố Tam Điệp có hành vi tàng trữ trái phép 0,1689 gam, ma túy, loại Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, thì bị Công an phát hiện bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy; xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng, ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an ở địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức rõ Nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi mua bán, tàng trữ, sử dụng ma túy nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,1689 gam, ma túy, loại Heroine để sử dụng. Do đó hành vi phạm tội của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Điều 249: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a, ...

b, ...

c, H, C, M, A, MDMA hoặc XLR – 11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

... ”

Bản Cáo trạng số 10/CT– VKSTĐ ngày 29/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp đã truy tố bị cáo Mai Văn H với tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ đúng pháp luật.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa thành khẩn khai báo nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Nhân thân: ngày 17/6/2016 công an thị xã B, tỉnh Thanh Hoá bắt về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tại bản án số 48/2016/HSST ngày 30/11/2016 của Tòa án nhân dân thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hoá xử Miễn trách nhiệm hình sự cho Mai Văn H do chính sách mới của Nhà nước.

[3] Về hình phạt: Xét tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, việc bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân, làm ảnh hưởng đến sức khỏe và sự phát triển lành mạnh của con người, cũng như ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt khác của đời sống xã hội. Khi quyết định hình phạt cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo nói riêng và răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

Về hình phạt bổ sung: bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân, không vì vụ lợi nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về nguồn gốc số ma túy, bị cáo khai mua của một người đàn ông không biết lai lịch, địa chỉ ở đâu; vì vậy, không đủ căn cứ để điều tra, xử lý đối với người đã bán ma túy cho bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án:

+ Đối với số tiền 130.000 đồng đã thu giữ của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

+ Đối với 0,1160 gam chất bột dạng cục màu trắng, là ma túy, loại Heroine được hoàn trả sau giám định cùng toàn bộ vỏ, bao gói được niêm phong trong 01 phong bì giấy niêm phong theo đúng quy định của pháp luật bên ngoài ghi số: 03/KL-KTHS-MT, vụ: Mai Văn H, sinh năm 1992, cất giấu trái phép chất ma túy xảy ra ngày 10/12/2023 tại phường T, thành phố T, tỉnh Ninh Bình. Mẫu vật hoàn trả gồm M = 0,1160 gam, là ma túy, loại Heroine cùng toàn bộ vỏ, bao gói được niêm phong; 01 phong bì giấy niêm phong theo đúng quy định của pháp luật bên ngoài ghi vật chứng lưu kho: 01 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ kích thước (5x5)cm; 01 bơm kim tiêm loại 3ml/cc chưa sử dụng; 01 bao thuốc lá nhãn hiệu Smoking kills 555 màu xanh trắng, đã bị bóc một đầu, bên trong bao thuốc không có điều thuốc nào. Đây là những vật chứng chứng minh tội phạm, không còn giá trị sử dụng và là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành do vậy cần áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy các vật chứng trên.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[7] Án phí hình sự: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: bị cáo Mai Văn H phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

2. Về hình phạt: xử phạt bị cáo: Mai Văn H 17 (mười bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 10/12/2023.

3. Xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

- Trả lại số tiền 130.000 đồng (một trăm ba mươi nghìn đồng) tiền cho bị cáo Mai Văn H.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì giấy niêm phong theo đúng quy định của pháp luật bên ngoài ghi số: 03/KL-KTHS-MT, vụ: Mai Văn H, sinh năm 1992, cất giấu trái phép chất ma túy xảy ra ngày 10/12/2023 tại phường T, thành phố T, tỉnh Ninh Bình. Mẫu vật hoàn trả gồm M = 0,1160 gam, là ma túy, loại Heroine cùng toàn bộ vỏ, bao gói được niêm phong; 01 phong bì giấy niêm phong theo đúng quy định của pháp luật bên ngoài ghi vật chứng lưu kho: 01 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ kích thước (5x5)cm; 01 bơm kim tiêm loại 3ml/cc chưa sử dụng; 01 bao thuốc lá nhãn hiệu Smoking kills 555 màu xanh trắng, đã bị bóc một đầu, bên trong bao thuốc không có điếu thuốc nào.

(Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/01/2024 và uỷ nhiệm chi lập ngày 30/01/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T và Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp).

4. Về án phí: bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm báo để bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành, người phải thi hành có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình(1)
- VKSND thành phố Tam Điệp(1)
- Công an thành phố Tam Điệp(1)
- Chi cục THA dân sự thành phố Tam Điệp (1)
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình (1)
- Cơ quan THAHS Công an TP Tam Điệp(3)
- Bị cáo(1);
- Lưu HSYA, VP.

đã ký

Phan Ngọc Hà